

Hà Nội, ngày 19 tháng 05 năm 2026

Số: 911 /VAMC- ĐG

V/v Cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Kính gửi: Các Doanh nghiệp thẩm định giá

Công ty Quản lý tài sản (VAMC) xin gửi đến Quý doanh nghiệp lời chào trân trọng và hợp tác.

Để đáp ứng yêu cầu công việc, VAMC đang lựa chọn đơn vị có kinh nghiệm và năng lực để thẩm định giá trị các khoản nợ, TSBD của khoản nợ xấu nhằm mục đích làm cơ sở cho việc mua, bán và xử lý nợ (*thông tin chi tiết các khoản nợ, TSBD tại phụ lục đính kèm*) theo quy định pháp luật hiện hành.

VAMC đề nghị Quý doanh nghiệp cung cấp báo giá cho dịch vụ thẩm định giá đối với các khoản nợ xấu bao gồm TSBD của khoản nợ xấu theo danh mục đính kèm. Doanh nghiệp được chọn là doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, chất lượng dịch vụ và có chi phí thấp hơn.

Bản báo giá và hồ sơ năng lực đề nghị quý doanh nghiệp nộp trực tiếp hoặc chuyển qua bưu điện đến: Ban Đấu giá tài sản - Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam. Địa chỉ: số 300 Phố Tôn Đức Thắng, phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội; Đầu mối liên hệ: cán bộ Hà Tiến Hùng; SĐT: 0936.332826.

Hạn cuối nhận báo giá và hồ sơ năng lực đến 17h00 ngày 28/05/2026.

Cảm ơn sự hợp tác của Quý doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD (để b/c);
- Lưu: HC-NS, Ban ĐGTS.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Như Dân

PHỤ LỤC: THÔNG TIN TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ
(Kèm theo văn bản số .../VAMC-ĐG ngày 19/05/2026)

Tên khách hàng:

1. Thông tin khoản nợ (Dư nợ tạm tính đến ngày 31/03/2026):

Đơn vị: đồng

STT	HĐTD số	Nợ gốc	Nợ lãi, phí	Tổng nợ
1	HĐTD số 01/2021/9294013/HĐTD ngày 08/10/2021 và Văn bản SĐ, BS HĐTD	22.759.800.453	511.961.792	23.271.762.245
2	HĐTD số 01/2022/9294013/HĐTD ngày 28/4/2022 và các Văn bản SĐ, BS HĐTD	57.540.000.000	1.358.243.504	58.898.243.504
	Tổng	80.299.800.453	1.870.205.296	82.170.005.749

2. Chi tiết tài sản bảo đảm:

TT	Hợp đồng thế chấp	Đặc điểm tài sản	Tình trạng pháp lý
1	Hợp đồng thế chấp số 01/2021/9294013/HĐBĐ ngày 02/11/2021	<p>Tài sản 1: QSDĐ theo GCN QSH nhà ở và QSD đất ở số 13473/97 do UBND TPHCM cấp ngày 27/11/1997.</p> <p>a) Nhà ở:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Địa chỉ: 2/31 ấp 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, TPHCM; + DT xây dựng: 45 m²; + DT sử dụng: 45 m²; + Số tầng: 1. <p>b) Đất ở:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thửa đất số: 257, TĐĐ: 6 – Bộ Địa Chính; + Diện tích: 45 m²; + Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng. <p>Tài sản 2: QSDĐ 02 thửa đất số 509, 510, TĐĐ 6, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, TPHCM theo GCN QSDĐ số T101767, sổ vào sổ cấp 00928 QSDĐ do UBND quận Thủ Đức cấp ngày 27/12/2001.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Diện tích đất: 478 m² (cập nhật biến động ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐTC đã công chứng ngày 02/11/2021; - TSBD đã đăng GDBĐ ngày 05/11/2021.



		02/3/2005); + Mục đích sử dụng: Đất vườn.	
2	Hợp đồng thế chấp số 01/2022/9294013/HĐBĐ ngày 22/6/2022	<p>QSDĐ tại thửa đất số 17, tờ bản đồ số 13, P.2, quận Phú Nhuận theo GCN QSDĐ, QSH nhà ở và TSKGLVĐ số CA 864151, số vào sổ: CH 01401 do UBND quận Phú Nhuận cấp ngày 18/6/2015.</p> <p>1. Thửa đất: + TĐ số: 17, TĐ số: 13; + Địa chỉ: Đất trồng Hoa Lan, phường 2, quận Phú Nhuận, TPHCM; + Diện tích: 128 m²; + Hình thức sử dụng: Riêng; + Mục đích: Đất ở đô thị; + Thời hạn: Lâu dài;</p> <p>2. Nhà ở: -/-</p>	<p>- HĐTC đã công chứng 22/6/2022;</p> <p>- TSBD đã đăng ký GDBĐ ngày 23/6/2022.</p>
3	Hợp đồng thế chấp số 02/2022/9294013/HĐBĐ ngày 14/6/2022	<p>Căn nhà 204 Hoa Lan, phường 2, quận Phú Nhuận theo GCN QSDĐ, QSH nhà ở và TSKGLVĐ số DC 799446, số vào sổ: CH 00162 do UBND quận Phú Nhuận cấp ngày 07/3/2022.</p> <p>1. Thửa đất: + TĐ số: 14, TĐ số: 13; + Địa chỉ: 204 Hoa Lan, phường 2, quận Phú Nhuận, TPHCM; + Diện tích: 128 m²; + Hình thức sử dụng: Riêng; + Mục đích: Đất ở đô thị; + Thời hạn sử dụng: Lâu dài;</p> <p>2. Nhà ở: + Loại nhà ở: Nhà ở riêng lẻ; + Diện tích xây dựng: 86,6 m²; + Diện tích sàn: 310,1 m²; + Hình thức sở hữu: Sở hữu riêng;</p>	<p>- HĐTC đã công chứng 14/6/2022;</p> <p>- TSBD đã đăng ký GDBĐ ngày 15/6/2022.</p> 